TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-PT
Ngày 09-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tuấn

Ông Nguyễn Đức Cảnh

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Trần Doãn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 275/2022/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Doãn T, sinh năm 1997; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh H; nơi cư trú: Thôn 01, C, xã B, huyện L, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông: Trần Doãn Th, sinh năm 1974 và bà: Đặng Thị Tt, sinh năm 1977 gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất; vợ: Trương Thị N, sinh năm 2001 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-7-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; "Có mặt".

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Trung C (Vắng mặt).

2. Ông Phạm Duy T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 01-7-2022, tổ công tác Công an phường Trần Đăng Ninh, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực chân cầu thang khu vực 3 tầng đường P, phường T, thành phố N phát hiện Trần Doãn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên trái T đang mặc 01 túi ni lông có kích thước 3 x 6 cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Doãn T, ngoài ra còn tạm giữ của T xe máy biển kiểm soát 90B2-12.24 đã cũ.

Bản kết luận giám định số 993/KL-KTHS ngày 07-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 túi ni lông màu trăng kích thước 3 x 6 cm thu giữ của Trần Doãn T trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 1,718 gam (Một phẩy bảy trăm mười tám gam).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Doãn T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 01-7-2022, T điều khiển xe máy biển kiểm soát 90B2-112.24 từ nhà đến khu vực 3 tầng số 6 đường P, phường T, thành phố N, T dựng xe máy trên vỉa hè, đi bộ lên cầu thang tầng 2 vào một nhà (T không nhớ số nhà) mua của người đàn ông tên S (Không rõ lai lịch) 01 gói Heroine với giá 2.000.000 đồng rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc đi bộ xuống lấy xe đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N phối hợp với Công an phường T thành phố N tiến hành xác minh người đàn ông tên S bán ma túy cho T (Theo lời khai của T). kết quả xác minh: Tại khu 3 tầng số 6 đường P có người tên Trần Xuân S, sinh năm 1971; trú tại: 4B 3 tầng số 6 đường P, phường T, thành phố N. Hiện S và gia đình không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Trần Doãn T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 275/2022/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N tuyên bố bị cáo Trần Doãn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Doãn T 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01-7-2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 24-11-2022 bị cáo Trần Doãn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Doãn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Doãn T là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở giai đoạn sơ thẩm đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Mức hình phạt 36 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng nặng so với với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa ngày hôm nay, gia đình bị cáo có nộp đơn tình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Có thể coi đây là tình tiết mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Doãn T và sửa một phần bản án sơ thẩm, xem xét giảm cho bị cáo Tuấn từ 03-06 tháng tù .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Doãn T làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm, xét thấy Tòa án nhân dân thành phố N đã xét xử bị cáo Trần Doãn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Doãn T:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Doãn T là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; mức hình phạt 36 tháng tù giam mà Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên là nặng so với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã đối với hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bà Đặng Thị T là mẹ đẻ của bị cáo T đã nộp đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự làm căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy, cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Doãn Tuấn và sửa một phần bản án sơ thẩm.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Doãn T không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo và sửa một phần bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Doãn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01-7-2022.

2. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Trần Doãn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND. CC;
- VKSND Tỉnh Nam Định;
- TA - CA - VKSND TP. Nam Định;
- CC. THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Vũ Hà Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn **Nguyễn Đức Cảnh** **Vũ Hà Nam**